

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 800/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 02 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2020**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bình đẳng giới ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 70/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bình đẳng giới;

Căn cứ Quyết định số 2351/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2351/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu 1 của mục tiêu 3 như sau:

“Chỉ tiêu 1: Vào năm 2020, tỷ lệ biết chữ của nữ trong độ tuổi từ 15 - 60 đạt ngang bằng với nam (98%), trong đó tỷ lệ ở 14 tỉnh có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn đạt 94%, tỷ lệ người dân tộc thiểu số biết chữ đạt 90%”.

2. Thay thế chỉ tiêu 1 của mục tiêu 5 như sau:

“Chỉ tiêu 1: Phấn đấu hàng tháng có ít nhất 02 chuyên mục tuyên truyền về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở tại các xã, phường, thị trấn vào năm 2020”.

3. Điều chỉnh chỉ tiêu 2 của mục tiêu 6 như sau:

“Chỉ tiêu 2: Đến năm 2020 ít nhất 50% số nạn nhân của bạo lực gia đình được phát hiện được tư vấn về tâm lý, pháp lý, được hỗ trợ và chăm sóc sức khỏe tại các cơ sở trợ giúp nạn nhân của bạo lực gia đình và đạt 75% số người gây bạo lực gia đình được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn tại các cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình”.

4. Sửa đổi, bổ sung nội dung đối với giải pháp thứ 5 thuộc giải pháp chung của các giải pháp chủ yếu thực hiện Chiến lược như sau:

“Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính trong và ngoài nước; bố trí ngân sách nhà nước cho công tác bình đẳng giới theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và kinh phí cho các Chương trình mục tiêu, Đề án, Dự án có liên quan. Việc phân bổ nguồn vốn cần ưu tiên cho những ngành, vùng, khu vực có bất bình đẳng giới hoặc có nguy cơ cao về bất bình đẳng giới, vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo”.

5. Sửa đổi, bổ sung các giải pháp để thực hiện mục tiêu 1

- Sửa đổi, bổ sung nội dung giải pháp thứ 2 như sau:

“Xây dựng, phê duyệt và triển khai thực hiện công tác quy hoạch gắn với công tác bố trí, sử dụng, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nữ cán bộ, công chức, viên chức vào các chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp tại các cơ quan, tổ chức nhà nước với các chỉ tiêu cụ thể và giải pháp khả thi; định kỳ hàng năm tiến hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch”.

- Sửa đổi, bổ sung nội dung giải pháp thứ 6 như sau:

“Hỗ trợ việc nâng cao năng lực cho đội ngũ nữ cán bộ, công chức, viên chức nhằm tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo và các cơ quan dân cử, đặc biệt đối với nữ lãnh đạo trẻ, nữ lãnh đạo là người dân tộc thiểu số”.

- Bổ sung giải pháp vào sau giải pháp thứ nhất:

“Phát huy vai trò và tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng cán bộ, công chức, viên chức trong việc bố trí, phân công công tác đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm đúng quy định về bình đẳng giới; ưu tiên lựa chọn nữ có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định trong quy hoạch và bổ nhiệm vào chức danh, chức vụ để đảm bảo tỷ lệ nữ nhằm thực hiện các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới”.

- Bổ sung giải pháp vào sau giải pháp thứ 6:

“Cụ thể hóa một số chỉ tiêu của Chiến lược vào Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.”

6. Bổ sung giải pháp để thực hiện mục tiêu 2

Bổ sung giải pháp sau giải pháp thứ 5 như sau:

“Nghiên cứu, phát triển các mô hình cung cấp dịch vụ bình đẳng giới, trong đó tập trung tăng cường cơ hội có việc làm, bảo đảm thu nhập tối thiểu và giảm nghèo bền vững cho người lao động yếu thế, thúc đẩy sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong phát triển kinh tế”

7. Bổ sung nội dung các giải pháp để thực hiện mục tiêu 3

Bổ sung nội dung vào giải pháp thứ 4 như sau:

“Thực hiện lồng ghép giới trong các chính sách, chương trình, kế hoạch về giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp; xây dựng cơ sở dữ liệu có tách biệt theo giới tính, độ tuổi, dân tộc ở các cấp học, bậc học”.

8. Bổ sung giải pháp để thực hiện mục tiêu 4

Bổ sung giải pháp thứ 5 như sau:

“Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh”.

9. Sửa đổi, bổ sung giải pháp thực hiện mục tiêu 5

Sửa đổi bổ sung giải pháp thứ 2 như sau:

“Tăng cường tuyên truyền, giáo dục về giới trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức đa dạng, linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng, khu vực, vùng miền. Đẩy mạnh truyền thông về bình đẳng giới thông qua mạng lưới thông tin cơ sở”.

10. Sửa đổi, bổ sung nội dung trong phần tổ chức thực hiện

- Bổ sung nhiệm vụ của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội như sau:

“Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tổng kết đánh giá Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2020 và đề xuất trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn tới đảm bảo phù hợp với pháp luật về bình đẳng giới và thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển bền vững (SDGs), Công ước xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối với phụ nữ (CEDAW) và các cam kết quốc tế có liên quan khác”.

- Sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ của Bộ Công an như sau:

“Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng và triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống tội phạm buôn bán người, phòng, chống các hành vi bạo lực gia đình, các hành vi bạo lực, xâm hại đối với phụ nữ và trẻ em”.

- Bổ sung nhiệm vụ của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh thành phố trực thuộc trung ương như sau:

“Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tham gia thực hiện Chiến lược trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao cần tăng cường tính chủ động, bố trí nguồn lực thực hiện; định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện Chiến lược gửi về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ”.

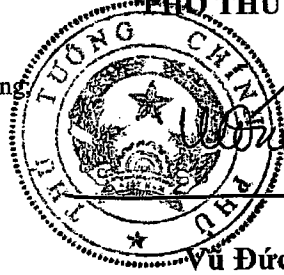
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (3b)./05

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Vũ Đức Đam**